

KNOWLEDGE AND PRACTICE OF USING ANTIBIOTIC FOR CHILDREN UNDER 5 YEARS OLD OF MOTHERS IN LIEM CAN COMMUNE, THANH LIEM DISTRICT, HA NAM PROVINCE IN 2024

Pham Phuong Lien*

Vietnam University of Traditional Medicine - 2 Tran Phu, Ha Dong Ward, Hanoi City, Vietnam

Received: 15/10/2025

Revised: 15/11/2025; Accepted: 23/02/2026

ABSTRACT

Objectives: To describe the knowledge and practice of using antibiotic for children under 5 years old of the mothers in Liem Can commune, Thanh Liem district, Ha Nam province in 2024.

Research method: The study applied “cross-sectional descriptive design”; the data was collected by interviewing 96 mothers who are having children under 5 years old.

Results: The percentage of mothers who have good knowledge of using antibiotic is relatively low (52,1%). Only 52,1% of mothers said that "antibiotic need to be used in the right dose"; 46,9% of mothers answered that antibiotic need to be used during the exact number of days prescribed. The percentage of mothers comply with doctor's prescriptions when using antibiotic is quite low (59%). About two-thirds of mothers check the expiry date of the drug before using (66,7%). The rate of mothers taking their children to the doctor for re-examination if the children's disease symptoms do not decline after 3 days of using drug is relatively low (53,8%); 25.6% of mothers automatically changed antibiotics for their children when they saw that their children did not get better after 3 days.

Conclusion: In general, mothers' knowledge about using antibiotic is limited (only 52,1% of mothers have good knowledge about antibiotic use). Practicing of compliance with prescription when using antibiotic of the mothers is quite bad (only 59% of mothers let their children use antibiotic according to doctors' prescription). About half of the mothers sent their children to the doctor again after 3 days of taking the medicine, and up to 25.6% of mothers automatically change antibiotics for their children.

Keywords: Knowledge; Practice; Using antibiotic; Mothers.

*Corresponding author

Email: phamphuonglien22339@gmail.com **Phone:** (+84) 904646695 **DOI:** 10.52163/yhc.v67i2.4381

Kiến thức, thực hành về sử dụng kháng sinh cho trẻ dưới 5 tuổi của các bà mẹ tại xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, năm 2024

Phạm Phương Liên*

Học viện Y Dược học Cổ truyền Việt Nam - 2 Trần Phú, P. Hà Đông, Tp. Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 15/10/2025

Ngày sửa: 15/11/2025; Ngày đăng: 23/02/2026

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả kiến thức, thực hành sử dụng kháng sinh cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, năm 2024.

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu áp dụng thiết kế mô tả cắt ngang. Phỏng vấn 96 bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Liêm Cần.

Kết quả: Tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS tương đối thấp (52,1%); 52,1% các bà mẹ trẻ lời đúng việc cần sử dụng KS đúng liều theo đơn của bác sĩ; 46,9% các bà mẹ cho rằng cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định. Tỷ lệ các bà mẹ dùng KS cho con theo đơn của bác sĩ đạt 59,0%. Tỷ lệ các bà mẹ kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng cho trẻ là 66,7%; 53,8% tỷ lệ bà mẹ đưa con đi khám lại sau 3 ngày dùng thuốc không đỡ còn thấp (53,8%); 25,6% các bà mẹ tự ý đổi thuốc khi thấy trẻ dùng thuốc sau 3 ngày không đỡ.

Kết luận: Nhìn chung, kiến thức của các bà mẹ về sử dụng KS còn hạn chế (chỉ có 52,1% các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS). Thực hành dùng thuốc KS theo đơn của các bà mẹ chưa được tốt (59%). Khoảng một nửa số bà mẹ cho con đi khám lại sau 3 ngày dùng thuốc không đỡ và có tới 25,6% các bà mẹ tự ý đổi thuốc kháng sinh cho con.

Từ khóa: Kiến thức; thực hành; Sử dụng kháng sinh; bà mẹ.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thực tế hiện nay, sử dụng kháng sinh (KS) không hợp lý đang là thách thức lớn đối với toàn xã hội. Tổ chức Y tế thế giới đã cảnh báo việc sử dụng KS không đúng là nguy cơ dẫn đến gia tăng tình trạng kháng KS [6]. Do đó, nâng cao kiến thức, thực hành của người dân về sử dụng KS hợp lý là việc làm cấp thiết. Đặc biệt, trẻ em dưới 5 tuổi là đối tượng hay ốm đau và thường được các bà mẹ cho sử dụng KS một cách phổ biến.

Xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam là một xã vùng nông thôn, trình độ dân trí còn hạn chế. Đại diện CBYT xã cho biết có rất nhiều trường hợp trẻ đã được tự điều trị bằng KS tại nhà trước khi đến khám tại TYT [5]. Đây là một dấu hiệu đáng báo động đối với tình hình sử dụng thuốc KS không hợp lý trên địa bàn.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, chúng tôi tiến hành đề tài: “Mô tả kiến thức, thực hành về sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, năm 2024”. Kết quả nghiên cứu là cơ sở cho việc đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng KS cho trẻ.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Nghiên cứu sử dụng thiết kế mô tả cắt ngang.

- Áp dụng công thức tính cỡ mẫu xác định một tỷ lệ, cỡ mẫu cần thiết cho nghiên cứu là 105 bà mẹ. Trên thực tế, chúng tôi phỏng vấn được 96 bà mẹ đáp ứng yêu cầu lựa chọn vào nghiên cứu.

- Số liệu được thu thập bằng phương pháp phỏng vấn các bà mẹ tại xã Liêm cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam dựa trên bộ câu hỏi thiết kế sẵn.

- Bộ câu hỏi đánh giá kiến thức, thực hành sử dụng KS của các bà mẹ được xây dựng dựa trên việc tham khảo tài liệu “Hướng dẫn sử dụng kháng sinh” do Bộ Y tế ban hành và một số nghiên cứu có chủ đề tương tự [1]; [2]; [4].

- Số liệu sau khi thu thập được làm sạch, nhập vào phần mềm Epidata 3.1 và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

- Nghiên cứu tuân thủ các qui định về đạo đức trong nghiên cứu y sinh học. Chỉ phỏng vấn các bà mẹ đồng ý tham gia. Thông tin cá nhân được bảo mật, thông tin trả lời phỏng vấn chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

*Tác giả liên hệ

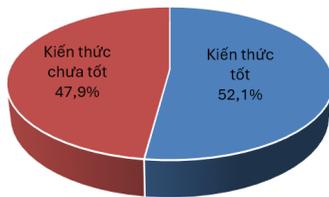
Email: phamphuonglien22339@gmail.com Điện thoại: (+84) 904646695 DOI: 10.52163/yhc.v67i2.4381

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu tìm hiểu thực trạng kiến thức, thực hành sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi tại xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam bằng cách phỏng vấn 96 bà mẹ. Trong số đó, chiếm tỷ lệ cao nhất là các bà mẹ trong độ tuổi 25-35 (68,8%); có 14,6% các bà mẹ trên 35 tuổi và 16,7% dưới 25 tuổi. Nhóm các bà mẹ có trình độ học vấn THPT chiếm tỷ lệ cao nhất (54,2%); 8,3% các bà mẹ có trình độ học vấn từ cấp THCS trở xuống và chỉ có 37,5% các bà mẹ có trình độ từ trung cấp trở lên. Số các bà mẹ là công nhân chiếm tỷ lệ cao nhất (42,7%); 26% làm công việc buôn bán và chỉ có 9,4% các bà mẹ là công chức, viên chức.

3.1. Kiến thức về sử dụng kháng sinh cho trẻ của các bà mẹ

Trên cơ sở tham khảo tài liệu “*Hướng dẫn sử dụng kháng sinh*” do BHYT ban hành và một số đề tài nghiên cứu có chủ đề tương tự, chúng tôi đã xây dựng bộ câu hỏi đánh giá kiến thức của các bà mẹ gồm 13 câu hỏi. Mỗi câu trả lời đúng được tính 1 điểm. Các bà mẹ có mức điểm từ 9 điểm trở lên được đánh giá là có kiến thức tốt. Các bà mẹ đạt từ 9 điểm trở xuống được đánh giá có kiến thức chưa tốt. Kết quả đánh giá kiến thức của các bà mẹ được thể hiện trong biểu đồ sau:



Biểu đồ 1. Thực trạng kiến thức của các bà mẹ về sử dụng kháng sinh

Biểu đồ 1 cho thấy tỷ lệ bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS cho trẻ còn thấp (52,1%).

Khi phân tích thực trạng kiến thức của các bà mẹ về các nội dung cụ thể, chúng tôi nhận thấy có một số nội dung kiến thức có tỷ lệ các bà mẹ trả lời đúng còn thấp bao gồm: Kháng sinh có tác dụng diệt vi khuẩn (36,5% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đúng liều lượng ghi trong đơn (52,1% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đúng đường dùng của thuốc (25% bà mẹ trả lời đúng); cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định (46,9% bà mẹ trả lời đúng).

3.2. Thực hành sử dụng kháng sinh của các bà mẹ

Trong phạm vi nghiên cứu này chúng tôi phỏng vấn 96 bà mẹ nhưng chỉ đánh giá một số hành vi về SDKS của 78 bà mẹ có con bị ốm trong 6 tháng gần đây và có SDKS cho con. Chúng tôi không đánh giá các bà mẹ có thực hành chung đạt hay không đạt, do không quan sát được trực tiếp thực hành của các bà mẹ và không kiểm tra được tất cả đơn thuốc nên chúng tôi chỉ mô tả lại một số hành vi trong quá trình mua và SDKS cho con của bà mẹ được phỏng vấn.

Biểu đồ 1. Lý do các bà mẹ mua và sử dụng kháng sinh cho trẻ khi trẻ ốm

Lý do mẹ mua kháng sinh cho trẻ	n	%
Tự lựa chọn kháng sinh theo kinh nghiệm của bản thân khi trẻ ốm	0	0
Người thân, người quen, bạn bè, họ hàng giới thiệu	3	3,8

Lý do mẹ mua kháng sinh cho trẻ	n	%
Người bán thuốc giới thiệu	21	26,9
Sử dụng đơn cũ của bác sĩ khi trẻ có triệu chứng tương tự	8	10,3
Bác sĩ kê đơn	46	59,0
Tổng	78	100

Qua bảng trên cho thấy, tỷ lệ các bà mẹ SDKS cho trẻ theo chỉ định của bác sĩ kê đơn còn tương đối thấp (59,0%), một số thực hành không tốt như có 26,9% bà mẹ SDKS theo chỉ dẫn của người bán thuốc, 10,3% mua theo đơn thuốc cũ, 3,8% bà mẹ mua thuốc theo lời giới thiệu của người thân, người quen, bạn bè, họ hàng...

Biểu đồ 2. Địa điểm bà mẹ mua kháng sinh cho trẻ

Địa điểm bà mẹ mua kháng sinh	n	%
Các cơ sở y tế công	21	26,9
Nhà thuốc tư nhân có giấy phép	41	52,6
Thầy thuốc công hoặc tư có giấy phép	16	20,5
Tổng	78	100

Số liệu tại bảng 2 cho thấy: tỷ lệ các bà mẹ mua thuốc KS cho con tại các nhà thuốc tư có giấy phép là cao nhất (52,6%), 26,9% bà mẹ đến mua tại các cơ sở y tế công, tỷ lệ các bà mẹ mua thuốc KS cho con trực tiếp từ bác sĩ chiếm 26,9%.

Biểu đồ 3. Thực hành kiểm tra hạn sử dụng của kháng sinh trước khi dùng cho trẻ

Kiểm tra HSD của kháng sinh	n	%
Có	52	66,7
Không	26	33,3
Tổng	78	100

Số liệu tại bảng trên cho thấy, khoảng 2/3 số bà mẹ (66,7%) có kiểm tra hạn sử dụng của thuốc KS trước khi cho con sử dụng, 33,3% bà mẹ cho con dùng thuốc nhưng không kiểm tra HSD.

Biểu đồ 4. Xử trí của bà mẹ khi cho trẻ uống kháng sinh 3 ngày không đỡ

Cách xử trí của bà mẹ	n	%
Tăng liều kháng sinh	1	1,3
Đổi thuốc	20	25,6
Đến bác sĩ khám lại/ gọi điện thoại hỏi BS tư vấn	42	53,8
Tiếp tục cho trẻ uống hết thuốc theo đơn	15	19,2
Tổng	78	100

Bảng 4 thể hiện cách xử trí của bà mẹ khi cho trẻ SDKS sau 3 ngày không đỡ. Thực hành tốt là có 53,8% bà mẹ đưa con đến bác sĩ khám lại hoặc đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn. Vẫn còn 25,6% bà mẹ tự đổi thuốc; 19,2% bà mẹ tiếp tục cho con uống hết thuốc theo đơn và có 01 bà mẹ lại tự ý tăng liều KS cho con uống.

4. BÀN LUẬN

Với mục tiêu tìm hiểu kiến thức, thực hành về sử dụng KS

cho trẻ của các bà mẹ, nghiên cứu đã áp dụng phương pháp và công cụ nghiên cứu có giá trị khoa học, quá trình thu thập và xử lý số liệu được kiểm soát chặt chẽ và thu được một số kết quả có giá trị sau:

Nhìn chung kiến thức của các bà mẹ về sử dụng KS cho trẻ còn hạn chế, tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt là 52,1%. Kết quả này thấp hơn nhiều so với nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh tại quận Tây Hồ, Hà Nội năm 2017 (72,6%) [2] và nghiên cứu của Nguyễn Thị Quỳnh Trang tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên năm 2023 (58,6%) [1]. Tuy nhiên, kết quả này cao hơn một chút so với nghiên cứu của Nguyễn Thu Hoài năm 2018 tại Thái Nguyên (44,3%) [3]. Sự khác biệt này có thể được giải thích một phần do địa bàn nghiên cứu của chúng tôi là một xã vùng nông thôn, điều kiện kinh tế khó khăn và trình độ học vấn của các bà mẹ còn hạn chế. Tỷ lệ các bà mẹ thuộc hộ nghèo hoặc cận nghèo chiếm gần 30%, tỷ lệ các bà mẹ có trình độ học vấn từ trung cấp trở lên chỉ đạt 37,5%. Do đó, các bà mẹ ít có điều kiện tiếp cận với các phương tiện truyền thông GDSK để nâng cao kiến thức về sử dụng KS. Để khắc phục tình trạng này, ngành y tế địa phương cần đẩy mạnh công tác truyền thông GDSK nhằm nâng cao kiến thức về sử dụng KS hợp lý cho bà mẹ.

Với mục đích tìm hiểu thực hành sử dụng KS cho trẻ của các bà mẹ, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 78 bà mẹ có sử dụng KS cho con trong vòng 6 tháng trước ngày điều tra. Việc chọn lọc các đối tượng này nhằm hạn chế sai số nhớ lại khi thu thập số liệu, giúp tăng cường độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, chỉ có khoảng trên một nửa (59%) số bà mẹ dùng kháng sinh cho con theo chỉ định của bác sĩ. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với kết quả nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh tại quận Tây Hồ, Hà Nội (73,8%) [2]. Tuy nhiên, tỷ lệ này cao hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thu Hoài tại một huyện miền núi tỉnh Thái Nguyên (34,9%) [3]. Sử dụng KS theo đơn của bác sĩ là một yêu cầu rất quan trọng để đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và đặc biệt là hạn chế được tình trạng kháng KS. Trong nghiên cứu này, có tới 41% số bà mẹ chưa dùng KS theo chỉ định của bác sĩ. Trong số đó, 26% các bà mẹ dùng thuốc KS theo lời khuyên của người bán thuốc; 10,3% các bà mẹ mua KS theo đơn thuốc cũ và đặc biệt có 3,8% các bà mẹ dùng thuốc theo mách bảo của người quen. Các hành vi nêu trên là các hành vi chưa đúng khi sử dụng KS và là nguy cơ dẫn đến việc giảm hiệu quả điều trị và tăng cường kháng KS.

Hạn dùng là một trong các yếu tố quan trọng quyết định chất lượng của thuốc. Vì vậy, một trong các nguyên tắc cần tuân thủ là kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy, chỉ có 66,7% bà mẹ đã kiểm tra hạn dùng trước khi cho trẻ uống thuốc. Tỷ lệ này thấp hơn kết quả nghiên cứu của Phạm Quỳnh Anh (94,1%) và của Trịnh Ngọc Quang (88,1%) [4]. Tuy nhiên, kết quả của chúng tôi cao hơn nhiều so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Quỳnh Trang (39,2%) [1]. Kết quả nghiên cứu cho thấy các bà mẹ chưa thực sự cẩn thận trong việc dùng thuốc cho con.

Trong quá trình sử dụng KS, thông thường nếu trẻ đáp ứng thuốc tốt, các triệu chứng bệnh sẽ thuyên giảm sau 3 ngày dùng thuốc. Vì vậy, nếu tình trạng bệnh của trẻ không giảm sau 3 ngày điều trị, các bà mẹ nên cho trẻ đi khám lại và tham vấn bác sĩ để nhận được lời khuyên phù hợp. Trong nghiên cứu của chúng tôi, tỷ lệ các bà mẹ cho con đi khám lại nếu sau 3 ngày dùng thuốc không thuyên giảm triệu chứng còn thấp (53,8%). Có tới 25,6% các bà mẹ tự ý đổi thuốc cho con khi thấy trẻ uống thuốc không đỡ sau 3 ngày. Hành vi này tiềm ẩn nhiều nguy cơ không có lợi cho sức khỏe của trẻ, có thể làm tăng tác dụng không mong muốn của thuốc và gia tăng tình trạng kháng KS.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã áp dụng phương pháp nghiên cứu có giá trị khoa học và đáng tin cậy. Tuy nhiên, khi đánh giá thực hành của bà mẹ bằng phương pháp phỏng vấn không tránh khỏi sai số nhớ lại. Để hạn chế sai số, chúng tôi đã hỏi các bà mẹ thông tin về việc sử dụng KS cho trẻ trong lần gần nhất trong vòng 6 tháng trước ngày điều tra. Bộ câu hỏi được thử nghiệm và chỉnh sửa kỹ lưỡng trước khi tiến hành thu thập số liệu chính thức. Đồng thời, các điều tra viên là những người có kiến thức tốt và có kinh nghiệm điều tra cộng đồng, quá trình điều tra được giám sát chặt chẽ bởi nghiên cứu viên. Bằng các biện pháp trên, chúng tôi đã hạn chế được sai số và đảm bảo thu được các thông tin có ý nghĩa nhất trong điều kiện cho phép.

5. KẾT LUẬN

Sau quá trình thực hiện nghiên cứu một cách nghiêm túc chúng tôi rút ra một số kết luận chính như sau:

Tỷ lệ các bà mẹ có kiến thức tốt về sử dụng KS tương đối thấp (52,1%). Chỉ có 52,1% các bà mẹ trẻ lời đúng việc cần sử dụng KS đúng liều theo đơn của bác sĩ và 46,9% các bà mẹ cho rằng cần sử dụng KS đủ số ngày được chỉ định.

Tỷ lệ các bà mẹ dùng KS cho con theo đơn của bác sĩ còn thấp (59,0%). Tỷ lệ các bà mẹ có kiểm tra hạn dùng của thuốc trước khi dùng cho trẻ là 66,7%. Tỷ lệ các bà mẹ đưa con đi khám lại sau 3 ngày dùng thuốc không đỡ còn thấp (53,8%). Đặc biệt, có tới 25,6% các bà mẹ tự ý đổi thuốc kháng sinh cho con khi thấy trẻ dùng thuốc sau 3 ngày không đỡ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Quỳnh Trang (2023), Thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi và một số yếu tố liên quan tại xã Đông Kết, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên năm 2023, Luận văn Thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế công cộng.
- [2] Phạm Quỳnh Anh (2017), Thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh cho trẻ dưới 5 tuổi của bà mẹ và một số yếu tố liên quan tại phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Hà Nội năm 2017, Luận văn Thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế công cộng.
- [3] Nguyễn Thu Hoài (2018). Kiến thức, thái độ, thực hành về sử dụng kháng sinh cho trẻ dưới 5 tuổi tại xã Quy Kỳ, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên năm 2018 và một số yếu tố ảnh hưởng, Luận văn Thạc sĩ Y tế công cộng, Trường Đại học Y tế công cộng.
- [4] Trịnh Ngọc Quang (2016), Kiến thức, thái độ, thực hành sử dụng thuốc kháng sinh tại các hộ gia đình xã Việt Đoàn - huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh, Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng, Trường Đại học Y tế Công cộng, Hà Nội
- [5] Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm (2023), Báo cáo công tác y tế năm 2023.
- [6] Leung E, Weil DE, Raviglione M, Nakatani H; and on behalf of the World Health Organization World Health Day Antimicrobial Resistance Technical Working Group. The WHO policy package to combat antimicrobial resistance. Bull World Health Organ. 2011 May 1;89(5):390-2. doi: 10.2471/BLT.11.088435. PMID: 21556308; PMCID: PMC3089396.